

Số: 354/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 527/2026/TLST/HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2026, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Trương Thị Kim N**, sinh năm 2004; nơi cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Ông **Lê Chí T**, sinh năm 2001; nơi cư trú: Số I, Tổ C, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Kim N và ông Lê Chí T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà N và ông T có 01 con chung tên Lê Trương Minh Đ, sinh ngày 17/01/2026, Minh Đ đang sống cùng bà N, sau khi ly hôn giao Minh Đ cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Chí T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Trương Thị Kim N tự nguyện chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012645 ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả bà Trương Thị Kim N số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long;
- UBND phường Tân Hạnh (xã Tân Hạnh cũ), tỉnh Vĩnh Long; (được cấp giấy CNKH số: 23, ngày 28/3/2024);
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến